

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 62/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành mức thu phí, lệ phí và tỷ lệ (%) trích để lại từ nguồn thu phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Long An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 24/2013/NĐ-CP ngày 28/3/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hôn nhân và gia đình về quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 191/2015/NQ-HĐND ngày 22/01/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII, kỳ họp thứ 12 về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 169/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu phí, lệ phí và tỷ lệ (%) trích để lại từ nguồn thu phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Long An;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại tờ trình số 589/TTr-STC ngày 09/3/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 62/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

1. Tại Điều 2 của Quyết định: bỏ đoạn “Thời gian áp dụng kể từ ngày 01/01/2015”.

2. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 62/2014/QĐ-UBND, như sau:

a) Bổ sung tại cột thứ 6 (ghi chú), khoản 1.1, mục 1, phần B “Lệ phí hộ tịch”, như sau:

“Miễn lệ phí hộ tịch khi đăng ký lần đầu, cấp mới, thay mới theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với: Khai sinh; kết hôn; khai tử; thay đổi cải chính hộ tịch cho người dưới 14 tuổi, bổ sung hộ tịch. **Trường hợp đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài thực hiện thủ tục tại Sở Tư pháp vẫn thực hiện thu theo quy định**”.

b) Sửa đổi, bổ sung mục 3, phần B “Lệ phí địa chính đối với hộ gia đình, cá nhân” như sau:

- Bổ sung điểm d, khoản 3.1: “Miễn lệ phí địa chính cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn”.

- Sửa đổi, bổ sung tại cột thứ 4 mức thu, khoản 3.2 “Lệ phí địa chính đối với hộ gia đình, cá nhân tại các khu vực khác”: Mức thu bằng 50% các mức được áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường nội thành thuộc thành phố Tân An, thị xã Kiến Tường.

c) Sửa đổi nội dung dẫn chiếu của cột thứ 4 mức thu, khoản 6.1 và 6.2 mục 6, phần A “Phí trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô” từ số “7.1” thành số “6.1”.

Điều 2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng liên quan hướng dẫn việc tổ chức triển khai, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký.

Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 62/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UBND tỉnh và các văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB-Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Phòng NCKT;
- Lưu: VT, Ngan.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Hữu Lâm